TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 581/2026/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phan Nhựt Bình

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Nguyệt Hà - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 876/2025/QĐST-HC ngày 23 tháng 10 năm 2025, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai", giữa:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Hồng D, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số E N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố V

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường P

Địa chỉ: G đường N, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số E N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Trần Văn C, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số E Đường C, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh

3/ Bà Hồ Thị Thu M, sinh năm 1968 và ông Ngô Minh T, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: số E T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 24 tháng 11 năm 2025, người khởi kiện là ông Nguyễn Hồng D kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên và chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Theo đơn khởi kiện, ông Nguyễn Hồng D yêu cầu Tòa án Giấy chứng nhận nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (viết tắt là GCNQSDĐ) số BB 193297, số vào sổ cấp GCN: CH 00179 do Ủy ban nhân dân thành phố V cấp ngày 10/02/2010 cho ông Trần Văn C đối với diện tích 745,3m^2 thuộc thửa số 426539.51.98, tờ bản đồ số 51, tọa lạc tại phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh).

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện, trước khi khởi kiện vụ án hành chính, giữa ông Nguyễn Hồng D và ông Trần Văn C đã xảy ra tranh chấp đối với diện tích đất được cấp GCNQSDĐ nêu trên. Quá trình giải quyết tranh chấp này, tại biên bản hòa giải ngày 13/10/2015 của Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố V có ghi nhận ý kiến của ông C như sau: "*Hợp đồng chuyển nhượng ngày 03/8/2005 giữa ông T1 và ông D chưa được ra giấy tờ tức chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hợp pháp cho ông Nguyễn Hồng D, về đất của ông C đã được*

UBND thành phố V cấp giấy CNQSD đất số BB193297 cấp cho ông Trần Văn C ngày 10/02/2010"; Đồng thời, đại diện Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố V cũng có ý kiến: "*Do thửa đất đã có giấy CNQSDĐ, theo đề nghị của các bên, A chuyển vụ việc đến Tòa án nhân dân TP. Vũng Tàu giải quyết*" (BL số 57,58).

Như vậy, có căn cứ xác định, ông D đã biết GCNQSDĐ nêu tại mục [1] từ ngày 13/10/2015.

[4] Tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính năm 2015 quy định về thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày người khởi kiện nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính.

[5] Đến ngày 26/01/2024, ông D mới nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh An Giang yêu cầu hủy GCNQSDĐ nêu trên, là quá thời hiệu khởi kiện.

[6] Ông D kháng cáo cho rằng ông đã khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất với ông C và đồng thời yêu cầu hủy GCNQSDĐ nêu trên trong cùng vụ án dân sự nhưng do Tòa án hai cấp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đình chỉ giải quyết vụ án với lý do ông D không có quyền khởi kiện, nên ông mới khởi kiện vụ án hành chính này, vì vậy khoảng thời gian Tòa án thụ lý giải quyết vụ án dân sự là trở ngại khách quan, không tính vào thời hiệu khởi kiện. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2018/TLST-DS ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thể hiện, thời điểm ông D nộp đơn yêu cầu hủy GCNQSDĐ cấp cho ông C là ngày 05/9/2018, tại thời điểm này thì thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính đối với GCNQSDĐ nêu trên cũng đã hết. Do đó, trình bày của ông D là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Kháng cáo của ông D là không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm.

[8] Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Hồng D sinh năm 1960 là người cao tuổi nên được miễn, theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là ông Nguyễn Hồng D.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 876/2025/QĐST-HC ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Nguyễn Hồng D được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VCTVKSXXPT tại TP.HCM (1);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (5);
- Lưu HSVA (1), VP (5), 16b (QĐ-PPC);

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Thanh Dũng